CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU NHP

Số: 01./2017/BC-NHP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày18 tháng 04 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU NHP

(Năm báo cáo 2016)

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU NHP**
- Tên tiếng Anh: **NHP PRODUCTION IMPORT - EXPORT JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt: PIENHP., JSC
- Trụ sở chính: Thôn Điếm Tổng, Xã Tích Giang, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Giấy chứng nhận ĐKKD số: 0106332492 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu: ngày 11/10/2013, cấp thay đổi lần thứ 8: ngày 17/01/2017.
- Vốn điều lệ: 275.764.900.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 275.764.900.000 đồng.
- Số điện thoại: 04.2260.6166
- Website: nhpvietnam.com
- Mã cổ phiếu: NHP

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP thành lập vào ngày 11 tháng 10 năm 2013 được góp vốn bởi 04 cổ đông sáng lập, ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất bao bì PP các loại, kinh doanh hạt nhựa nhập khẩu PP, PE, in và các sản phẩm liên quan đến in .v.v. có trụ sở chính đặt tại thôn Ô Thôn, xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Ngày 16 tháng 12 năm 2013, Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP chuyển trụ sở chính đến thôn Điếm Tổng, xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Tại địa điểm mới với tổng diện tích khu nhà xưởng rộng lớn (15.000 m^2), bao gồm 8.000 m^2 hệ thống nhà xưởng (nhà xưởng, nhà điều hành, nhà ăn tập thể, nhà ở, nhà trẻ .v.v.), giúp cho hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý, điều hành Công ty được thuận lợi và toàn thể cán bộ công nhân viên yên tâm làm việc, công hiến hết sức mình cho tổ chức.

Kể từ khi thành lập cho đến thời điểm hiện tại, Công ty đã đi vào hoạt động được hơn 03 năm, giai đoạn đầu cũng đã khẳng định được năng lực của mình trên thị trường. Công ty đã nhận được các đơn hàng của đối tác nước ngoài và mở ra nhiều triển vọng cũng như cơ hội hợp tác lâu dài với các bạn hàng nước ngoài. Bên cạnh đó, Công ty vẫn tích cực tìm kiếm, khai thác mở rộng thị trường trong và ngoài nước để bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng tốt hơn.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hang chuyên doanh (trừ loại nhà nước cấm);
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu, xuất nhập khẩu các mặt hang công ty kinh doanh (trừ loại nhà nước cấm);
- In ấn (trừ loại nhà nước cấm);
- Dịch vụ liên quan đến in (trừ loại nhà nước cấm);
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Đại lý;
- May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú);
- Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục);

- Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh;
- Sản xuất sản phẩm từ plastic;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu, chi tiết: bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh;
- Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất; chi tiết: tư vấn, quảng cáo, quản lý bất động sản (không bao gồm môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất và dịch vụ sàn giao dịch bất động sản).

➢ **Một số sản phẩm của Công ty**

- Các loại bao bì PP.
- Hạt nhựa PP.
- Hạt taical.
- Sản phẩm may mặc.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

2.1. Mô hình quản trị

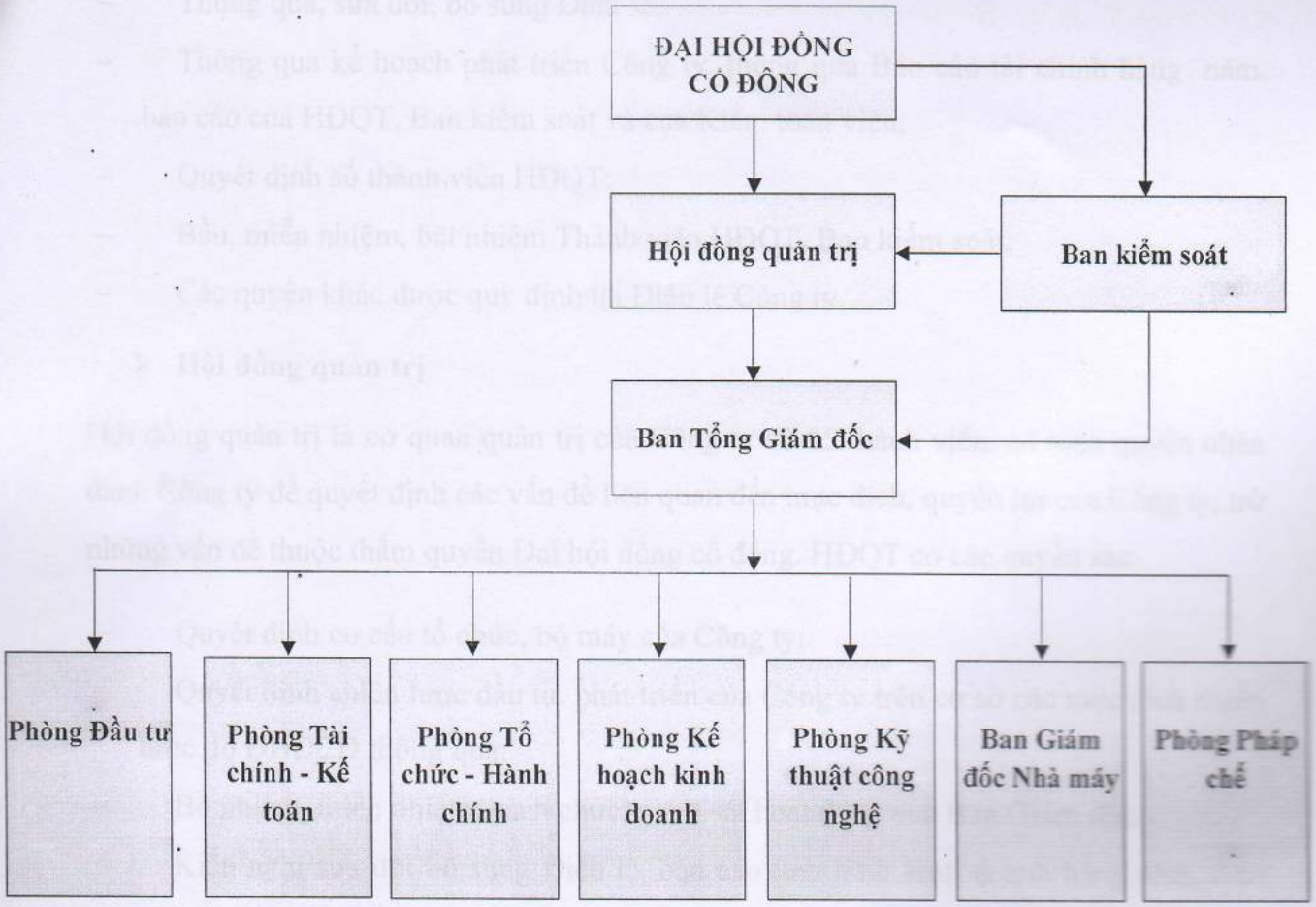

2.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

Cơ cấu Bộ máy quản lý quản lý của Công ty gồm:

- Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị.
- Ban Tổng giám đốc.
- Ban kiểm soát.

Diễn giải sơ đồ

➢ **Đại Hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Thông qua kế hoạch phát triển Công ty, thông qua Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên;
- Quyết định số thành viên HĐQT;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

➢ **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty có 05 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHĐCĐ;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

➢ **Ban Kiểm soát**

BKS do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;

- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

➢ **Ban Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Ban Tổng Giám đốc có nhiệm vụ:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật;
- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty;
- Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;
- Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của pháp luật;
- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty;
- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;
- Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ;
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ;

Thông qua kế hoạch phát triển Công ty, thông qua Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên;

- Quyết định số Thành viên HĐQT;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;

- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

Chức năng các Phòng/Ban

➢ ***Phòng Đầu tư***

Tham mưu cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc về:

- Công tác đầu tư và quản lý dự án đầu tư;
- Nghiên cứu, đề xuất, phương hướng, chiến lược, dự án đầu tư phù hợp với nguồn lực Công ty trong từng giai đoạn phát triển;
- Quản lý dự án đầu tư (quá trình lập, thẩm định, triển khai dự án...);
- Nghiên cứu đề xuất, lựa chọn đối tác đầu tư liên doanh, liên kết.

➢ ***Phòng Tài chính kế toán***

Phòng Tài chính kế toán có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Tổng hợp, ghi chép lại các số liệu, tình hình tài chính của Công ty; báo cáo trực tiếp lên Ban Giám đốc; thông qua tình hình tài chính giúp Giám đốc chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Thực hiện chế độ báo cáo theo định kỳ, thực hiện tốt các yêu cầu kiểm toán, thanh tra tài chính của các cấp có thẩm quyền;
- Phản ánh chính xác, trung thực, đầy đủ, kịp thời, rõ ràng và dễ hiểu toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên nguyên tắc kế toán độc lập về nghiệp vụ;
- Đề xuất những biện pháp điều chỉnh, xử lý kịp thời những sai lệch trong hoạt động kinh doanh và quản lý tài chính;
- Phân tích tình hình tài chính, tham mưu những biện pháp cho kế hoạch tài chính của Ban Giám đốc;

➢ ***Phòng Tổ chức - Hành chính***

Phòng Hành chính tổ chức có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy Công ty, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề cho CBCNV; thực hiện chính

sách, chế độ tiền lương và các chế độ khác đối với người lao động; quản lý, điều hành công tác hành chính của Công ty;

- Xây dựng nội quy, quy chế, quy định quản lý nội bộ trong Công ty;
- Tham mưu cho Giám đốc việc bố trí, sắp xếp lao động các phòng ban của Công ty cho phù hợp với tính chất công việc phù hợp với luật lao động được nhà nước ban hành;
- Quản lý, lữu trữ hồ sơ của cán bộ công nhân viên, giải quyết những vấn đề phát sinh về quyền lợi cũng như chính sách của người lao động trong quá khứ và hiện tại;
- Phòng thực hiện các chức năng và điều hành mọi hoạt động theo sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Ban Giám đốc Công ty.

➢ ***Phòng Kế hoạch - Kinh doanh***

Phòng Kế hoạch - Kinh doanh có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Tổ chức xây dựng các kế hoạch kinh doanh và tham mưu cho Hội đồng Quản Trị cũng như Ban Giám đốc định hướng phát triển trong trung và dài hạn của Công ty. Trên cơ sở kế hoạch kinh doanh của từng phòng ban, từng đơn vị, phòng sẽ lập kế hoạch kinh doanh tổng thể trong từng quý, từng năm để trình Ban Giám đốc xem xét phê duyệt
- Lập phương án, soạn thảo quy chế, quy định việc tiêu thụ sản phẩm.
- Nghiên cứu, điều tra thị trường, xây dựng chính sách giá cả, tổ chức mạng lưới, thông tin quảng cáo tiếp thị và hỗ trợ xúc tiến phát triển sản phẩm.
- Tổ chức, quản lý mạng lưới các đơn vị, đại lý tiêu thụ sản phẩm, báo cáo tình hình tổ chức thông tin quảng cáo tiếp thị, xúc tiến sản phẩm, điều tra thị trường, xây dựng chính sách giá cả, báo cáo tình hình tiêu thụ.

➢ ***Phòng Kỹ thuật Công nghệ***

Phòng Kỹ thuật công nghệ có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Quản lý công tác an toàn lao động.
- Quản lý chất lượng và công tác nhập nguyên nhiên vật liệu, vật tư đầu vào.

- Tham mưu cho Giám đốc về công tác kế hoạch sản xuất, công nghệ, kỹ thuật và đầu tư xây dựng theo các kế hoạch chiến lược chung.
- Đầu mối giải quyết các công việc có liên quan giữa các bộ phận sản xuất, kỹ thuật.
- Theo dõi tình hình thực hiện kế hoach sản xuất, đề ra biện pháp nhằm thực hiện kế hoạch sản xuất.

➢ *Ban Giám đốc Nhà máy*

Tổ chức, quản lý và điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất của nhà máy đạt hiệu quả.

- Thực hiện lệnh sản xuất, bảo đảm chất lượng, số lượng và tiến độ sản xuất theo kế hoạch đã được xác định.
- Điều hành cán bộ, công nhân viên trong phạm vi quản lý của Ban Giám đốc nhà máy (trong đó bao gồm: Nhân viên do Giám đốc nhà máy trực tiếp quản lý, công nhân viên làm việc ở các phân xưởng, tổ điện, tổ cơ khí v.v.) .
- Hoạch định, tổ chức hoạt động sản xuất nhằm đạt mục tiêu về năng suất, sản lượng và chất lượng đã đề ra và tiết kiệm tối đa tiêu hao nguyên liệu trong sản xuất.
- Kiểm soát việc thực hiện quy trình, quy định, hướng dẫn .v.v. về thiết bị, máy móc, công nghệ trong Công ty.
- Quản lý máy móc, thiết bị, nhà xưởng, vật kiến trúc thuộc dây chuyền sản xuất.
- Tổ chức, điều phối theo dõi, giám sát việc sử dụng tối ưu nguồn lực cho mục đích sản xuất đáp ứng yêu cầu kế hoạch.
- Giám sát việc sử dụng nguyên vật liệu theo đúng định mức, theo dõi việc thống kê nguyên vật liệu, kiến nghị và thực hiện giải pháp giảm hao hụt nguyên liệu trong sản xuất.
- Ngoài ra, thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty.

➢ *Phòng Pháp chế*

- Công tác tư vấn pháp lý trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh – đầu tư của Công ty.

- Tư vấn cho lãnh đạo Công ty tham gia vào quá trình tố tụng, trọng tài hoặc toà án để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty và các vấn đề khác liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp.
- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong hoạt động kinh doanh.
- Công tác nghiên cứu, tham gia góp ý vào các dự thảo quy định pháp luật do cơ quan nhà nước ban hành liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Theo dõi việc thực hiện pháp luật, nội quy, quy chế của Công ty; ý thức chấp hành của Người đại diện phần vốn của Công ty, của CBCNV để kiến nghị xử lý vi phạm.
- Công tác hỗ trợ tư vấn pháp lý cho các đơn vị thành viên của Công ty.

4.3. Các công ty con, công ty liên kết: (Nếu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết). Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty niêm yết, những công ty mà công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty niêm yết

- Công ty mẹ *(Không có)*

- Công ty con *(Không có)*

- Công ty liên kết: Có 2 (hai) Công ty liên kết như sau

Công ty Cổ phần Thương mại và Du lịch Kim Bôi

- Địa chỉ: Thôn Mớ Đá, xã Hạ Bì, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.
- Vốn điều lệ: 80.000.000.000 đồng (Tám mươi tỷ đồng).
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5400265183 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hòa Bình cấp lần đầu ngày 08/01/2008 và cấp thay đổi lần thứ 3 ngày 31/10/2016.
- Tỷ lệ Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP sở hữu: 45% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Thương mại và Du lịch Kim Bôi tương đương với 3.600.000 cổ phần.
- Lĩnh vực kinh doanh chính: Các hoạt động đầu tư.

Công ty Cổ phần Đầu tư NHP

- Địa chỉ: Số 52 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng).
- .Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0106859909 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/05/2015 và cấp thay đổi lần thứ 3 ngày .07/12/2015.
- Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP sở hữu cổ phần chiếm tỷ lệ: 37% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư NHP tương ứng với 7.400.000 cổ phần.
- Lĩnh vực kinh doanh: Đầu tư xây dựng.

5. Định hướng phát triển

Với mục tiêu tiếp tục duy trì hoạt động hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực và ngành nghề kinh doanh của Công ty; xây dựng Công ty trở thành một thực thể vững mạnh, có uy tín thương hiệu mạnh tại thị trường trong nước và khu vực; tạo lập văn hóa doanh nghiệp có bản sắc riêng; xây dựng một hình mẫu về phát triển theo chiều sâu, bền vững trong đầu tư, sản xuất.

6. Các nhân tố rủi ro

6.1. Rủi ro về kinh tế:

- Thực trạng và xu hướng phát triển của nền kinh tế trong nước luôn ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp. Khi nền kinh tế ở giai đoạn tăng trưởng cao sẽ tạo nhiều cơ hội cho doanh nghiệp phát triển. Ngược lại, khi nền kinh tế sa sút, suy thoái sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực cho các doanh nghiệp.

- Năm 2016, kinh tế Việt Nam vẫn còn phải đương đầu với những khó khăn, thách thức do nền kinh tế thế giới phục hồi còn chậm, khủng hoảng nợ công chưa giải quyết triệt để ở khu vực châu Âu, thâm hụt ngân sách ở các nước phát triển .v.v. Trong nước, kinh tế vĩ mô chưa thực sự ổn định, lạm phát, lãi suất tuy đã giảm nhưng vẫn còn có những ảnh hưởng chưa tốt đến sản xuất và đời sống của nhân dân. Hoạt động đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa gặp rất nhiều khó khăn do thiếu vốn, sức mua trong nước giảm, nhiều ngành, lĩnh vực gặp khó khăn trong sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm. Với những diễn biến về kinh tế thế giới và trong nước thời gian qua và triển vọng sắp tới, có thể thấy áp lực rất lớn để Việt Nam đạt được những

mục tiêu kinh tế vĩ mô đã đề ra trong năm nay. Tuy nhiên, có nhiều nhận định cho rằng nền kinh tế năm nay có nhiều khả quan bởi sự xuất hiện của những tín hiệu tốt đánh dấu sự phục hồi.

- Những diễn biến chung của nền kinh tế luôn ảnh hưởng tới sự phát triển của các thành phần kinh tế, khi nền kinh tế ở chu kỳ tăng trưởng, các yếu tố vĩ mô được kiểm soát tốt, sức cầu tăng mạnh sẽ là động lực để phát triển doanh nghiệp, ngược lại khi kinh tế suy thoái sẽ kéo theo lãi suất và lạm phát tăng cao .v.v. là lực cản không nhỏ tác động đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Là doanh nghiệp sản xuất bao bì chủ yếu là xuất khẩu sẽ chịu ảnh hưởng không nhỏ từ việc nền kinh tế trong nước và thế giới thay đổi.

6.2. Rủi ro về lãi suất, tỷ giá:

- Tỷ lệ lạm phát cũng là một yếu tố quan trọng. Sự gia tăng giá của các yếu tố đầu vào làm gia tăng chi phí cho chủ đầu tư, làm tăng giá thành sản phẩm.

- Sự gia tăng của lãi suất ngân hàng kéo theo chi phí lãi vay tăng lên không hề nhỏ, làm giảm đáng kể lợi nhuận của Công ty.

6.3. Rủi ro về luật pháp:

Là Công ty hoạt động trong ngành nhựa nên Công ty chịu ảnh hưởng rất lớn từ các chính sách Nhà nước như: định hướng phát triển ngành, những ưu đãi, khuyến khích hay hạn chế, các chính sách về thuế, về quản lý và bảo vệ môi trường. Bất kỳ một sự thay đổi nào trong các chính sách trên đều có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, gây ra biến động trong lợi nhuận.

Là doanh nghiệp niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản Pháp luật về Luật Doanh nghiệp, các văn bản Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Luật và các văn bản dưới luật đặc biệt là trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn tiềm ẩn và khi xảy ra, bất cứ sự thay đổi nào sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

6.4. Rủi ro đặc thù:

➢ ***Rủi ro ngành***

Theo xu thế, bao bì PP ngày càng được sử dụng rộng rãi trong nhiều ngành do những đặc điểm nổi trội: độ bền, tiện dụng, khả năng vận chuyển tốt, vệ sinh, có khả năng

tái chế và thân thiện với môi trường. Tuy nhiên với tính chất các sản phẩm trong ngành dễ làm giả, làm nhái gây thiệt hại không hề nhỏ cho uy tín thương hiệu, tuy nhiên pháp luật lại chưa có các quy định để giải quyết dứt điểm vấn đề vi phạm bản quyền này. Ngoài ra, số lượng các doanh nghiệp gia nhập ngành sẽ ngày càng nhiều, nguồn cung sẽ dồi dào hơn, áp lực tranh giành thị phần sẽ ngày càng trở nên gay gắt. Do vậy muốn tồn tại các doanh nghiệp phải luôn vận động không ngừng, tìm tòi sáng tạo về mẫu mã sản phẩm cũng như chất lượng sản phẩm.

➢ ***Rủi ro về áp lực cạnh tranh***

Việc Việt Nam gia nhập WTO và các tổ chức liên minh quốc tế sẽ tạo ra một môi trường cạnh tranh khốc liệt hơn đối với các doanh nghiệp trong nước về mặt giá cả, chất lượng và chủng loại sản phẩm. Các doanh nghiệp trong nước sẽ gặp phải sự cạnh tranh gay gắt từ phía các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, có tiềm lực tài chính mạnh và công nghệ hiện đại. Việc tăng tốc đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm là hết sức cần thiết cho sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp.

➢ ***Rủi ro về nguồn nguyên vật liệu đầu vào***

Nguyên liệu chiếm tỷ trọng lớn trong giá thành sản phẩm, đóng một vai trò cực kỳ quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Vì vậy, biến động giá cả nguyên liệu sẽ tác động đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty, đặc biệt là những nguyên liệu này hiện nay của công ty vẫn phụ thuộc vào nhập khẩu nên nguồn nguyên liệu vẫn chưa thật sự phong phú và còn nhiều hạn chế. Cộng với tình hình biến động giá dầu thô dẫn tới biến động giá hạt nhựa gây ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tuy nhiên, Công ty cũng đã có các phương án dự phòng, đồng thời liên kết với các đối tác đáng tin cậy nhằm đảm bảo nguồn nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất.

6.5. Rủi ro do tăng vốn nhanh:

Trong năm 2016, Công ty thực hiện tăng vốn từ 174.554.000.000 đồng lên 275.764.900.000 đồng, việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, mở rộng quy mô không phải lúc nào cũng đồng nghĩa với việc tự động mang lại những khoản lợi nhuận lớn như kỳ vọng của cả

doanh nghiệp, lẫn nhà đầu tư chứng khoán trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu ngày càng gay gắt hơn.

Đặc biệt, rủi ro sẽ càng cao nếu công ty phát hành cổ phiếu không chuẩn bị kỹ những phương án về nhân sự và tổ chức lại sản xuất kinh doanh thích ứng với phần vốn huy động thêm.

6.6. Rủi ro biến động giá trên thị trường chứng khoán:

Khi cổ phiếu của Công ty được niêm yết trên thị trường chứng khoán, giá cổ phiếu sẽ được xác định dựa trên quan hệ cung cầu trên thị trường và chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố: tình hình hoạt động của Công ty, tình hình kinh tế - chính trị - xã hội, yếu tố tâm lý của người đầu tư,.... Do đó, giá cổ phiếu của Công ty trên thị trường chứng khoán có khả năng biến động.

Ngoài ra, việc thay đổi những quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán cũng có thể ảnh hưởng đến giá chứng khoán của Công ty.

6.7. Rủi ro khác:

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn .v.v. là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2016, Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP đạt được doanh thu thuần là: 181.522.036.690 đồng, đạt mức lợi nhuận sau thuế là: 6.033.023.178 đồng.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch như sau:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện	Kế hoạch	Tỷ lệ hoàn thành

1	Doanh thu thuần	181.522.036.690đ	170.000.000.000đ	106,8%
2	Lợi nhuận sau thuế	6.033.023.178đ	24.500.000.000đ	24,6%

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách ban điều hành

- **Hội đồng quản trị**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Lê Xuân Nghĩa	Chủ tịch HĐQT
2	Ngô Văn Phương	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Nguyễn Thị Mai Hương	Ủy viên HĐQT
4	Lê Hoàng Quân	Ủy viên HĐQT
5	Tào Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT

- **Ban Tổng giám đốc**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Thị Thủy	Tổng Giám đốc
2	Lê Hoàng Quân	Phó Tổng giám đốc

- **Ban Kiểm soát**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thu Hương	Trưởng BKS
2	Phạm Văn Hải	Thành viên BKS
3	Lê Đức Bắc	Thành viên BKS

➢ **Kế toán trưởng:**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Thiên Thành	Kế toán trưởng

Sơ yếu lý lịch

➢ **Hội đồng quản trị**

a. Chủ tịch HĐQT - Ông: LÊ XUÂN NGHĨA

- Họ và tên: **LÊ XUÂN NGHĨA**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 02/02/1952
- Nơi sinh: Hà Tĩnh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Tập thể Ban vật giá Chính Phủ, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Số CMND: 001052001400 Ngày cấp: 15/04/2015 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư

Ngày cấp: 03/11/2010

- Điện thoại liên hệ: 042 260 6166
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ kinh tế học Đại học Harvard, Hoa Kỳ.
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: (đã nêu tại Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng cuối năm 2016).
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 1986 - 1996	Viện trưởng	Viện nghiên cứu thị trường giá cả - Ban vật giá chính phủ
Từ năm 1997 - 2008	Vụ trưởng	Vụ chiến lược phát triển ngân hàng -

		Ngân hàng nhà nước Việt Nam
Từ năm 2008 - 2012	Phó chủ tịch	Ủy ban giám sát tài chính quốc gia
Từ năm 2012 - 2013	Cố vấn	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)
Từ năm 2013 đến nay	Viện trưởng	Viện nghiên cứu phát triển kinh doanh – Hiệp hội Công thương thành phố Hà Nội
Từ năm 2014 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết :
  - Sở hữu cá nhân: 4.610.502 cổ phần (Chiếm tỷ lệ 16,72%)
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

b. Thành viên HĐQT - Bà: NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG

- Họ và tên: **NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 10/02/1990
- Nơi sinh: Tiền Phong, Mê Linh, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Xã Tiền Phong, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội
- Số CMTND: 013560353 Ngày cấp: 28/6/2013 Nơi cấp: CA Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: 042 260 6166

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Ủy viên Hội đồng quản trị.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: (đã nêu tại Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng cuối năm 2016)
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 2012 đến 2013	Cán bộ	Công ty TNHH Thịnh Phát
Từ năm 2013 đến 28/04/2016	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP
Từ 28/04/2016 đến nay	Ủy viên HĐQT	Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết :

❖ Sở hữu cá nhân: 2.186.750 cổ phần (Chiếm tỷ lệ 7,93%)

❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

❖ Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

c.Thành viên HĐQT- Ông LÊ HOÀNG QUÂN

- Họ và tên: **LÊ HOÀNG QUÂN**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 26/10/1980
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Tập thể Ban vật giá Chính phủ, Phường Quan Hoa, Quận Cầu

Giấy, Hà Nội

- Số CMND: 011917201 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp: 21/12/2013
- Điện thoại liên lạc: 042 260 6166
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Chế tạo máy; Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Ủy viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 2003 - 2005	Nhân viên	Tổng công ty lắp máy Việt Nam (LILAMA)
Từ năm 2005 - 2006	Nhân viên	Viện máy và Dụng cụ Công nghiệp (IMI)
Từ năm 2006 - 2008	Giám đốc	Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Việt Nam (TDCv)
Từ năm 2008 - 2010	Cố vấn	Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Việt Nam (TDCv)
Từ năm 2010 - đến nay	Nhân viên	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)
Từ năm 2014 đến nay	Ủy viên HĐQT	Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết :

❖ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

❖ Sở hữu của người có liên quan: 4.610.502 cổ phần

Họ tên	Mối quan hệ	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ

Lê Xuân Nghĩa	Bố	4.610.502	16,72%

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

d. Phó Chủ tịch HĐQT - Ông: NGÔ VĂN PHƯƠNG

- Họ và tên: **NGÔ VĂN PHƯƠNG**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 04/06/1976
- Nơi sinh: La Phù, Hoài Đức, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Xóm Trần Phú, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
- Số CMTND: 001076005541 Ngày cấp: 29/05/2015 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư.
- Điện thoại liên hệ: 042 260 6166
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: (đã nêu tại Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng cuối năm 2016).
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 2000 đến 2005	Giám đốc	Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại ViCo
Từ năm 2006 đến nay	Giám đốc	Công ty TNHH Thịnh Phát
Từ năm 2012 đến 2013	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến khoáng sản Bắc Giang

Từ năm 2014 đến nay	Phó Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP
Từ 12/2014 đến nay	Phó Viện trưởng	Viện nghiên cứu phát triển kinh doanh - Hiệp hội Công Thương TP. Hà Nội

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết :
  - ❖ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
  - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 2.186.750 cổ phần

Họ tên	Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ
Nguyễn Thị Mai Hương	Vợ	2.186.750	7,93%

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

e. Thành viên HĐQT - Ông: TÀO NGỌC TUẤN

- Họ và tên: **TÀO NGỌC TUẤN**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 14/06/1962
- Nơi sinh: Huyện Hoằng Hóa, Tỉnh Thanh Hóa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 1 hẻm 376/14/1 Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội
- Số CMTND: 011784112 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp: 02/08/2012
- Điện thoại liên hệ: 042 260 6166
- Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Ủy viên Hội đồng quản trị

- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó trưởng phòng - Viện Kinh tế Kỹ thuật Thuốc lá
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 1990 - 1993	Cán bộ nghiên cứu	Viện Di truyền Nông nghiệp
Từ năm 1993 - 2003	Cán bộ nghiên cứu	Viện Kinh tế Kỹ thuật Thuốc lá
Từ năm 2004 đến nay	Phó trưởng phòng	Viện Kinh tế Kỹ thuật Thuốc lá
Từ năm 2014 đến nay	Ủy viên HĐQT	Công ty CP Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết :
  - ❖ Sở hữu cá nhân: 258.750 cổ phần (Chiếm tỷ lệ 0.94%)
  - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - ❖ Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

➢ **Ban Tổng Giám đốc**

a. Tổng Giám đốc - Bà: PHẠM THỊ THỦY

- Họ và tên: **PHẠM THỊ THỦY**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 10/06/1991
- Nơi sinh: Thăng Bình, Nông Cống, Thanh Hóa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Tổ 8, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

- Số CMND: 038191002995 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư Ngày cấp: 27/12/2016
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Tổng giám đốc - người đại diện theo pháp luật của Công ty.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: (đã nêu tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty 06 tháng cuối năm 2016).
- Quá trình công tác:

Thời gian công tác	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 2013 đến 2015	Kế toán	Công ty TNHH Sản xuất và Phát triển Tân Phú Mỹ
Từ năm 2014 đến ngày 28/4/2016	Trưởng Ban kiểm soát	Công Ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP
Từ ngày 28/04/2016 cho đến nay	Tổng giám đốc	Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
  - ❖ Sở hữu cá nhân: 62.824 cổ phần (Chiếm tỷ lệ 0.23%)
  - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - ❖ Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

➢ **Ban kiểm soát**

a. Trưởng BKS - Bà NGUYỄN THU HƯƠNG

- Họ và tên: **NGUYỄN THU HƯƠNG**
- Giới tính: Nữ

- Ngày sinh: 05/01/1984
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 33 Hoàng Hoa Thám, Tây Hồ, Hà Nội
- Số CMND: 012237797 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp: 16/06/1999
- Điện thoại liên hệ: 0422606166
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Kế toán Viện Nghiên cứu phát triển kinh doanh.
- Quá trình công tác:

Thời gian công tác	**Chức vụ**	**Đơn vị công tác**
Từ năm 7/2005 đến 2006	Chuyên viên Ban cho thuê tài chính	Ford Ltd..
Từ 2006 - 2008	Chuyên viên thanh toán/Hỗ trợ tín dụng/Kế toán/Kiểm soát viên	Ngân hàng TMCP Đông Nam Á
Từ 2008 - 2009	Kiểm soát viên Phụ trách PGD	Ngân hàng TMCP Dầu khí Toàn Cầu
Từ 2009 - T6/2014	Tư vấn quản lý tài chính khách sạn và F&B	Asian Ruby Hotel

Từ T7/2014 đến 04/2016	Nhân viên kế toán	Viện Nghiên cứu phát triển kinh doanh
Từ 04/2016 đến này	Trưởng Ban kiểm soát	Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết :
  - ❖ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
  - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - ❖ Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

b. Thành viên BKS – Ông PHẠM VĂN HẢI

- Họ và tên : **PHẠM VĂN HẢI**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 27/10/1992
- Nơi sinh : Hưng Yên
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Thủ Sỹ, Tiên Lữ, Hưng Yên
- Số CMND: 145465814 Nơi cấp: CA Hưng Yên Ngày cấp: 01/08/2007
- Điện thoại liên hệ: 01683617280
- Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế Quốc dân - Khoa TC-NH
- Chức vụ hiện nắm giữ ở tổ chức niêm yết: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác :

Thời gian	**Chức vụ**	**Đơn vị công tác**
Từ T10/2014 đến T1/2015	Nhân viên Kinh doanh	Công ty TNHH Sơn Alex Việt Nam
Từ T2/2015 đến	Nhân viên Tài	Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Hòa

T8/2015	chính	Bình
Từ T11/2015 đến T1/2016	Nhân viên Môi giới	Công ty Chứng khoán Nhật Bản
Từ T4/2016 đến nay	Thành viên BKS	Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

❖ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

- Các khoản nợ đối với tổ chức đặng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

c. Thành viên BKS - Ông LÊ ĐỨC BẮC

- Họ và tên: **LÊ ĐỨC BẮC**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 18/01/1982
- Nơi sinh: Bình Lục, Hà Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Thanh Nghĩa, Đồn Xá, Bình Lục, Hà Nam
- Số CMTND: 035082000291 Ngày cấp: 05/11/2015 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư.
- Điện thoại liên hệ: 0166.203.5377
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 2006-2009	Trợ lý TGĐ	Công ty Cổ phần Tư vấn thiết kế và Đầu tư xây dựng Havinco
Từ năm 2010-2012	Chuyên viên tư vấn	Công ty TNHH Tư vấn Luật Bravo
Từ năm 2012-2013	Chuyên viên tư vấn	Văn phòng Luật sư Hiệp và Liên danh
Từ năm 2014 đến nay .	Thành viên Ban kiểm soát	Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết :

❖ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

➢ **Kế toán trưởng:**

a. Kế toán trưởng - Ông PHẠM THIÊN THÀNH

- Họ và tên: **PHẠM THIÊN THÀNH**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 13/11/1981
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Quỳnh Hội, Quỳnh Phụ, Thái Bình.
- Số CMND: 151398624 Ngày cấp: 10/12/2004 Nơi cấp: CA Thái Bình
- Điện thoại liên hệ: 0961.575.432
- Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp trường Học viện Tài chính - Chuyên ngành: Tài chính - Kế toán.
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Kế toán trưởng

- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian công tác	Chức vụ	Nơi công tác
Từ T02/2004 - T12/2005	Kế toán tổng hợp	Công ty TNHH Dược phẩm và Trang thiết bị y tế Hà Nội
Từ T01/2006 - T07/2007	Kế toán tổng hợp	Công ty TNHH Thanh Tùng
Từ T08/2007 - T11/2008	Kế toán tổng hợp	Công ty cổ phần Điện tử Điện lạnh Việt Nam
Từ năm 2008 - T06/2013	Kế toán tổng hợp	Công ty cổ phần VINACONEX 21
Từ T07/2013 - T11/2014	Phó Giám đốc Tài chính	Công ty TNHH Sai Gon Smile
Từ T12/2014 - T09/2015	Giám đốc Tài chính	Công ty cổ phần Thương mại ROYAL Việt Nam
Từ T10/2015 đến nay.	Kế toán trưởng	Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết :
  - ❖ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
  - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: không

Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

2.2 Số lượng cán bộ nhân viên

Cán bộ công nhân viên trong Công ty năm 2016

Đơn vị tính: Người

Tiêu chí	Năm 2016
Số lượng nhân viên	**115**
I. Phân theo trình độ học vấn	
1. Trên đại học	05

2. Trình độ đại học	20
3. Trình độ cao đẳng, trung cấp	05
4. Sơ cấp, trung cấp	15
5. Khác	70
II. Phân theo thời hạn	
1. LĐ không thuộc diện ký HĐLĐ (TGĐ, PTGĐ, KTT)	03
2. Hợp đồng dài hạn	70
3. Hợp đồng ngắn hạn	42

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Các khoản đầu tư lớn; Các công trình đang thực hiện:

Trong năm 2016, Công ty đã nhận được nhiều hợp đồng sản xuất bao bì trong và ngoài nước như: Hàn Quốc, Hồng Kong, Philippines .v.v.

4. Tình hình tài chính:

4.1. Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm so với năm 2015
1	Tổng giá trị tài sản	264.533.236.355	386.045.532.539	45,93%
2	Vốn chủ sở hữu	188.967.883.245	284.088.745.918	50,33%
3	Doanh thu thuần	90.596.370.433	181.522.036.690	100,36%
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	11.253.702.370	7.034.095.396	-37,49%
5	Lợi nhuận khác	726.817.397	644.838.189	-11,27%
6	Lợi nhuận trước thuế	11.980.519.767	7.678.933.585	-35,90%
7	Lợi nhuận sau thuế	9.279.477.904	6.033.023.178	-34,98%

8	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	4,91%	2,12%	-2,79%

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:		
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,54 lần	1,42 lần
+ Hệ số thanh toán nhanh:		
TSLĐ – Hàng tồn kho	1,16 lần	1,11 lần
Nợ ngắn hạn		
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	0,26 lần	0,29 lần
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	0,36 lần	0,4 lần
3.Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:		
Giá vốn hàng bán	6,03 lần	5,99 lần
Hàng tồn kho bình quân		
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	0,56 lần	0,47 lần
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,32%	9,52%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình	2,55%	5,81%

quân		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	1,85%	4,45%
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	3,88%	11,55%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- ***Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tính tại ngày 31/12/2016.***

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số CP sở hữu (cổ phần)	Giá trị tính theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Lê Xuân Nghĩa	Tập thể Ban vật giá Chính Phủ, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.	4.610.502	46.105.020.000	16,72
2	Nguyễn Thị Mai Hương	Thôn Do Hạ, Tiến Phong, Mê Linh, Hà Nội.	2.186.750	21.867.500.000	7.93
Tổng cộng			**6.797.252**	**67.972.520.000**	**24,65**

(Nguồn: Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP)

- ***Danh sách cổ đông sáng lập***

Danh sách cổ đông sáng lập theo Giấy đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 11/10/2013

Stt	Tên Cổ đông	Số CMND/Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ (%)
1	Lê Xuân Nghĩa	Hộ chiếu số D0010176	1.250.000	50
2	Nguyễn Thị Mai Hương	CMND số: 013560353	750.000	30

3	Tào Ngọc Tuấn	CMND số: 011784112	250.000	10
4	Nguyễn Hiền Nga	CMND số: 001188002288	250.000	10
TỔNG			**2.500.000**	**100**

(Nguồn: Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP)

***Bảng 3**: Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ tại thời điểm 31/12/2016*

Stt	Tên cổ đông	Số CMND/Hộ chiếu	Số CP sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ (%)
1	Lê Xuân Nghĩa	CMND số: 001052001400	4.610.502	16,72
2	Nguyễn Thị Mai Hương	CMND số: 013560353	2.186.750	7,93
3	Tào Ngọc Tuấn	CMND số: 011784112	258.750	0,94
4	Nguyễn Hiền Nga	CMND số: 001188002288	258.750	0,94
Tổng cộng			7.314.752	26,53

(Nguồn: Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP)

- ***Cơ cấu cổ đông tại ngày: 05/12/2016:***

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Giá trị tính theo mệnh giá (VND)	Tỷ trọng (%)
I	Cổ đông trong nước	815	27.546.490	275.464.900.000	99,89%

1.	Tổ chức	03	237	2.370.000	0,00086
2	Cá nhân	812	27.546.253	275.462.530.000	99,89
II	**Cổ đông nước ngoài**	**01**	**30.000**	**300.000.000**	**0,11**
1	Tổ chức	01	30.000	300.000.000	0,11
2	Cá nhân	0	0	0	0
	Tổng cộng	**816**	**27.576.490**	**275.764.900.000**	**100%**

(Nguồn: Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP)

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm 2016, Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP tiến hành tăng vốn 1 lần thông qua hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức bằng cổ phiếu:

Stt	Thời gian	Vốn thực góp trước khi tăng (VNĐ)	Vốn thực góp sau khi tăng (VNĐ)	Hình thức phát hành
1	Năm 2016	174.554.000.000	275.764.900.000	Phát hành tăng vốn điều lệ

- *Cơ sở pháp lý:*
  - Nghị quyết ĐHĐCĐ số: 01/NHP/NQ-ĐHĐCĐ/2016 ngày 28/04/2016;
  - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0106332492 thay đổi lần thứ 8 do Phòng Đăng ký kinh doanh của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 17 tháng 01 năm 2017.
- *Chi tiết đợt phát hành:*

1. Phát hành cổ phiếu ra công chúng:

- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 174.554.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: 275.764.900.000 đồng
- Hình thức hát hành: Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công

	ty (chào bán ra công chúng + chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu).
- Số lượng cổ đông:	117 cổ đông
- Số cổ đông đăng ký mua cổ phiếu của đợt phát hành chào bán ra công chúng:	67 cổ đông
- Tỷ lệ phát hành:	+ Tỷ lệ dự kiến phát hành đối với chào bán cổ phiếu ra công chúng là: 1.74554:1 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được nhận 01 quyền mua. Cứ 1.74554 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu mới). + Tỷ lệ dự kiến phát hành đối với chi trả cổ tức bằng cổ phiếu là: 3,5% (cổ đông sở hữu 200 cổ phiếu sẽ nhận được thêm 7 (bảy) cổ phiếu mới).
- Số lượng phát hành:	10.121.090 cổ phiếu (Trong đó: 9.510.177 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và 610.913 cổ phiếu để trả cổ tức).
- Giá phát hành:	10.000 đồng/cp.
- Giá trị phát hành:	101.210.900.000 đồng.
- Phương án sử dụng vốn của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng:	Đầu tư vào Công ty Cổ phần Thương mại và Du lịch Kim Bôi và mua nguyên liệu phục vụ sản xuất kinh doanh.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Trong năm 2016, Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập. khẩu NHP không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

e. Các chứng khoán khác: Trong năm 2016, Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP không tiến hành phát hành các loại chứng khoán khác.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016:

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm cuối năm 2016 tăng mạnh so với thời điểm cuối năm 2015 từ 264.533.236.355 đồng lên 386.045.532.539 đồng, nguyên nhân do trong năm 2016 công ty đã thực hiện tăng vốn từ 174.554.000.000 đồng lên 275.764.900.000 đồng để thực hiện việc đầu tư vào Công ty Cổ phần Thương mại và Du lịch Kim Bôi, mua nguyên liệu phục vụ sản xuất kinh doanh và chi trả cổ tức bằng cổ phiếu.

Năm 2016, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt doanh thu thuần năm 2016 đạt mức 181.522.036.690 đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 6.033.023.178 đồng. Tuy doanh thu và lợi nhuận chưa đạt như kế hoạch đề ra năm 2016. Dự kiến trong những năm tới, khi hoạt động Công ty đi vào ổn định hơn, thì kết quả thu được sẽ tốt hơn rất nhiều.

Phân tích những nhân tố ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh:

❖ **Những nhân tố thuận lợi**

Chính sách của Nhà nước: Hoạt động xuất khẩu được Nhà nước dành cho những chính sách ưu đãi nên rất thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của công ty trong thời gian tới và mang lại giá trị và hiệu quả kinh tế cao.

Nguồn lực sản xuất: Hiện tại, nguồn lực sản xuất của Công ty vẫn đang rất dồi dào, với dây truyền sản xuất hiện đại, tiên tiến. Việc cần làm hiện nay của Công ty là mở rộng sản xuất về quy mô, nâng cao năng lực sản xuất để có thể sử dụng tối đa nguồn lực và tạo ra những sản phẩm chất lượng cao, tận dụng tối đa lợi thế sẵn có của Công ty.

Nguồn lực con người: Với đội ngũ CBCNV tận tâm, tay nghề cao, được điều hành bởi những cán bộ, lãnh đạo có trình độ chuyên môn cao có kinh nghiệm lâu năm trong ngành, Công ty có đủ nội lực để phát triển một cách mạnh mẽ và bền vững trong những năm tới.

Thị trường tiêu thụ sản phẩm: Hiện nay Công ty có những khách hàng thân thiết ở trong nước cũng như các khách hàng ở các nước như: Pháp, Nga, Hàn Quốc, Đức, Thụy Sĩ, Hoa Kỳ .v.v. nên sản phẩm sản xuất ra sẽ được tiêu thụ rất nhanh.

❖ **Những nhân tố khó khăn**

Tình hình kinh tế trong và ngoài nước: Kinh tế thế giới và Việt Nam vừa trải qua một giai đoạn hết sức khó khăn. Hiện nay, nền kinh tế Việt Nam mới chỉ bắt đầu phục hồi nên vẫn còn rất nhiều những thử thách trong thời gian tới. Các ngành công nghiệp nhìn chung đều giảm công suất sản xuất, kéo theo đầu ra cho sản phẩm cũng bị thu hẹp lại trong thời gian qua, ngành nhựa xuất khẩu cũng là một ngành chịu sự ảnh hưởng của tình hình kinh tế thế giới.

❖ **Những tiến bộ Công ty đã đạt được:**

Về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý điều hành:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác giao chỉ tiêu cho các Phòng/Ban/Bộ phận để nâng cao tính chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công nhân viên, phát huy tinh thần sáng tạo, nâng cao năng suất lao động

- Nâng mức thu nhập và tiếp tục cải thiện đời sống cho CBCNV Công ty tạo cho người lao động tâm lý yên tâm, gắn bó lâu dài với doanh nghiệp

- Tiếp tục tăng cường các biện pháp quản lý chặt chẽ chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả sử dụng phương tiện máy móc thiết bị để giảm chi phí sản xuất.

2. Tình hình tài chính:

❖ **Trích khấu hao TSCĐ**

Chi phí khấu hao tài sản cố định của Công ty được trích phù hợp với quy định của Bộ Tài chính. Khấu hao tài sản cố định được tính theo phương pháp đường thẳng, thời gian khấu hao theo Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ. Cụ thể:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	10-50 năm
- Máy móc, thiết bị	06-15 năm

- Phương tiện vận tải 06-10 năm

❖ **Mức lương bình quân**

- Lương bình quân năm 2016 của công nhân sản xuất tại nhà máy: 4.427.000 đồng/ tháng.

- Lương bình quân năm 2016 của khối hành chính: 6.260.000 đồng/ tháng.

❖ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty luôn thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản vay nợ, không có nợ quá hạn.

❖ **Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty luôn thực hiện tính, thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản thuế, lệ phí và các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp... theo đúng quy định, và không có các khoản phải nộp quá hạn.

Các khoản thuế phải nộp

Đơn vị: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2015
1	Thuế GTGT	0	0
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.645.910.407	2.701.041.863
	Tổng cộng:	1.645.910.407	**2.701.041.863**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, 2016 của CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP)

❖ **Trích lập các Quỹ theo luật định**

Việc trích lập các quỹ theo đúng quy định của Pháp luật sẽ được Công ty thông qua i ĐHĐCĐ thường niên. Hiện tại kết quả từ hoạt động kinh doanh được công ty tích lũy i chỉ tiêu Lợi nhuận chưa phân phối.

Đơn vị: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2015

1	*Quỹ đầu tư phát triển*	-	***927.947.790***
2	*Quỹ khen thưởng phúc lợi*	-	***463.973.895***
	Tổng cộng:	-	***1.391.921.685***

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2015 của CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP)

❖ **Tổng dư nợ vay**

Đơn vị: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2015
1	Vay ngắn hạn	66.646.482.028	43.555.676.000
2	Vay dài hạn	16.146.925.190	3.032.000.000
3	Vay dài hạn đến hạn trả		
	Tổng cộng:	**82.793.407.218**	**46.587.676.000**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP)

❖ **Hàng tồn kho**

Đơn vị: VNĐ

Stt	*Chỉ tiêu*	*31/12/2016*	*31/12/2015*
1	Nguyên vật liệu	8.330.010.178	6.176.551.630
2	Công cụ, dụng cụ	118.409.237	135.090.909
3	Chi phí SXKD dở dang	1.723.039.163	9.355.843.055
4	Thành phẩm	14.622.951.030	2.881.586.057
5	Hàng hóa	8.067.272.711	3.508.560.699

	Tổng cộng :	*32.861.682.319*	***22.057.632.350***

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, 2016 của CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP)

❖ **Tình hình công nợ hiện nay**

➢ **Các khoản phải thu**

Đơn vị: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2015
1	Phải thu khách hàng	55.714.218.002	35.774.491.715
2	Trả trước cho người bán	12.270.722.100	8.386.077.500
3	Phải thu khác	19.153.285.006	15.690.506.748
4	Thuế GTGT được khấu trừ	7.292.139.041	6.024.475.851
	Tổng cộng:	**94.430.364.149**	**65.875.551.814**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, 2016 của CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP)

➢ **Các khoản phải trả**

Đơn vị: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2015
1	Phải trả người bán	13.905.498.459	24.452.835.491
2	Người mua trả tiền trước	2.567.372.900	1.466.152.290
3	Phải trả người lao động		
4	Các khoản phải trả khác	148.412.236	33.376.126
	Tổng cộng:	**16.621.283.595**	**25.952.363.907**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, 2016 của CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

❖ Về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý điều hành:

- .Tiếp tục đẩy mạnh công tác giao chỉ tiêu cho các Phòng/Ban/Bộ phận để nâng cao tính chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công nhân viên, phát huy tinh thần sáng tạo, nâng cao năng suất lao động.
- Nâng mức thu nhập và tiếp tục cải thiện đời sống cho CBCNV Công ty tạo cho người lao động tâm lý yên tâm, gắn bó lâu dài với doanh nghiệp
- Tiếp tục tăng cường các biện pháp quản lý chặt chẽ chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả sử dụng phương tiện máy móc thiết bị để giảm chi phí sản xuất.

❖ Các biện pháp kiểm soát:

- Phòng Kế hoạch - Kinh doanh kiểm tra, giám sát theo từng tháng, quý kịp thời tháo gỡ những khó khăn để đảm bảo tiến độ sản xuất.
- .Phòng Tài chính kế toán phối hợp với Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, kiểm soát quá trình ứng và thanh quyết toán tập hợp chi phí, hóa đơn chứng từ theo luật định
- Phòng tổ chức - Hành chính: Giám sát quá trình tuyển dụng, quản lý, đào tạo và điều phối nhân lực theo nhu cầu sản xuất kinh doanh của toàn Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động.

4. ***Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:*** *Không*

VI. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong bối cảnh chịu sự tác động của nền kinh tế với nhiều biến đổi thất thường, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP đã xác định các mục tiêu, hướng đi và giải pháp nhằm chỉ đạo hoạt động SXKD Công ty cho phù hợp với điều kiện kinh tế hiện nay. Nhờ đó, hoạt động kinh doanh của Công ty đã kịp thời được phát huy, từng bước khắc phục và giải quyết những khó khăn và dần mang lại những thành quả, lợi nhuận nhất định cho công ty.

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm qua đã tích cực hoạt động. Hội đồng quản trị đã thảo luận, thông qua các nghị quyết và ban hành các quyết định về những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, kịp thời đưa ra những biện pháp ứng phó với tình hình biến động của tổ chức, thị trường và định hướng hoạt động phù hợp. Một số thành viên Hội đồng quản trị đã có những phối hợp, hỗ trợ thường xuyên công

tác điều hành, các hoạt động kinh doanh liên quan đến các hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP đánh giá trong năm 2016, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đúng chức trách và quyền hạn của mình trong việc điều hành Công ty theo Điều lệ quy định, Ban Tổng giám đốc đã cùng với cán bộ quản lý có nhiều cố gắng thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị gồm có:

Nâng cao hiệu quả chỉ đạo và quản trị của HĐQT, Ban Kiểm soát và hoạt động của Ban điều hành;

Tích cực triển khai các hoạt động bán hàng, khai thác, mở rộng thêm thị trường, nâng cao chất lượng giảm thiểu rủi ro, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu suất làm việc của cán bộ nhân viên, tăng cường kiểm tra kiểm soát nội bộ thường xuyên, quản trị rủi ro, giám sát, cảnh báo và ngăn ngừa, xử lý kịp thời trong quá trình hoạt động;

V. Quản trị công ty :

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức vụ	SCMND	Địa chỉ	Số CP	Tỷ lệ %
1	Lê Xuân Nghĩa	Chủ tịch HĐQT	001052001400	Tập thể Ban vật giá Chính Phủ, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	4.610.502	16,72
2	Nguyễn Thị Mai Hương	Ủy viên HĐQT	013560353	Thôn Do Hạ, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.186.750	7,93

3	Ngô Văn Phương	Phó chủ tịch HĐQT	001076005541	Xóm Trần Phú, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội	0	0
4	Tào Ngọc Tuấn	Ủy viên HĐQT	011784112	Số 1 hẻm 1 ngách 14 ngõ 376 đường Khương Đình, phường Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	258.750	0,94
5	Lê Hoàng Quân	Ủy viên HĐQT	011917201	Tập thể Ban vật giá Chính phủ - phường Quan Hoa – quận Cầu Giấy – Hà Nội	0	0

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty không thành lập tiểu ban

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Các thành viên Hội đồng quản trị trong năm qua đã tích cực hoạt động. Hội đồng quản trị đã thảo luận, thông qua các Nghị quyết và ban hành các Quyết định về những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị, kịp thời đưa ra những biện pháp ứng phó với tình hình biến động của tổ chức, thị trường và định hướng hoạt động phù hợp. Một số thành viên Hội đồng quản trị đã có những phối hợp, hỗ trợ thường xuyên công tác điều hành, các hoạt động kinh doanh liên quan đến các hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. *Ban Kiểm soát*

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ	SCMND	Địa chỉ	Số CP	Tỷ lệ %
1	Nguyễn Thu Hương	Trưởng	012237797	33 Hoàng Hoa Thám, Tây Hồ, Hà Nội	0	0

		Ban kiểm soát				
2	Phạm Văn Hải	Thành viên Ban kiểm soát	145465814	Thủ Sỹ, Tiên Lữ, Hưng Yên	0	0
3	Lê Đức Bắc	Thành viên Ban kiểm soát	035082000291	Thanh Nghĩa, Đồn Xá, Bình Lục, Hà Nam	0	0

2.1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Hoạt động của Ban kiểm soát:

+ Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty.

+ Hàng năm Ban kiểm soát có báo cáo đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời đưa ra những kiến nghị đối với HĐQT, Đại hội cổ đông thường niên xem xét quyết định.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

- Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Thù lao cho HĐQT và BKS thực hiện theo quy định của Đại hội đồng cổ đông.

- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Họ và tên	Chức vụ	Mua/bán/nhận cổ tức bằng cổ phiếu	Số lượng cổ phần	Hình thức
Lê Xuân Nghĩa	Chủ tịch HĐQT	Bán	1.000.000	Giao dịch khớp lệnh
		Mua	500.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

		Mua	745.700	Giao dịch khớp lệnh
		Nhận cổ tức bằng cổ phiếu	147.602	Phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu
Nguyễn Thị Mai Hương	Ủy viên HĐQT	Mua	500.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
		Nhận cổ tức bằng cổ phiếu	36.750	Phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu
		Mua	600.000	Giao dịch khớp lệnh
Tào Ngọc Tuấn	Ủy viên HĐQT	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu	8.750	Phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu
Phạm Thị Thủy	Tổng giám đốc	Mua	20.700	Giao dịch khớp lệnh
		Nhận cổ tức bằng cổ phiếu	2.124	Phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu

- Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không phát sinh

- Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Các thành viên trong Ban Quản trị công ty đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, đã thể hiện được tính trung thực, khách quan trong công việc.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 cuả Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày và được lập phù

hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán:*

Toàn văn Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016 của Công ty được đăng tải trên Website của Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu NHP theo địa chỉ: **http://www.nhpvietnam.com**

Công ty Cổ phần Sản xuất

Xuất nhập khẩu NHP

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0106332492 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU NHP - H. PHÚC THỌ - T. PHÚ THỌ

TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Thủy